

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HSST
Ngày 06 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- T *phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Phan Hữu Tỷ

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà:* Ông Lương Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST - HS, ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Hạng A P, sinh năm 1978, tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng A T, (đã chết) và bà Giàng Thị My (sinh năm 1950); bị cáo có vợ là Hồ Thị L (sinh năm 1980) và 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-3-2018 bị UBND xã Đ Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường vì có hành vi sử dụng chất ma túy. Ngày 29-3-2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 đóng tại Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, bị bắt tạm giữ ngày 29-12-2022, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị X (có mặt) và bà Bùi Thị H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Đắc D; địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.
Anh Bùi Trung T; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, T phố G, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 28-12-2022, Hạng A P, trú tại Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông nhằm mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Trên đường (không xác định được vị trí cụ thể ở xã Đ), P gặp người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch, có đặc điểm giống người nghiện ma túy). P hỏi người đàn ông này chỗ bán ma túy, thì người đàn ông này cho biết mình có ma túy bán, P đưa cho người đàn ông này 2.200.000 đồng và người này đưa lại cho P 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, P mang về nhà tại thôn 5, xã Đ lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại, P cất giấu trong bụi chuối ở ngoài vườn, để khi có người đến hỏi mua ma túy, sẽ lấy ra bán. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Đắc D trú tại Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là người nghiện ma túy và có quen biết P từ trước, đến nhà P chơi và xin ma túy để sử dụng, thì P đi đến nơi cất giấu ma túy lấy ra một ít gói lại trong một gói nilon màu trắng đưa cho D. Có được ma túy, D mang ma túy đến khu vực vắng người sử dụng hết, rồi về nhà.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Bùi Trung T, trú tại Thôn Đ, xã Đ, Thành phố G, tỉnh Đắk Nông đến nhà D chơi và biết được P có ma túy bán, nên T rủ D góp tiền để mua ma túy về sử dụng chung. D đồng ý và đưa cho T 100.000 đồng, rồi cùng nhau đi đến nhà P. Đến nơi D đứng ngoài đường đợi, còn T vào nhà gặp P hỏi mua 300.000 đồng ma túy, thì P đồng ý nhận tiền và đi đến bụi chuối lấy một ít ma túy gói trong giấy nilon đưa cho T. Sau khi mua được ma túy, T và D đến khu vực bãi đất trống thuộc thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cùng nhau sử dụng hết sau đó về nhà D ngủ. Khoảng 06 giờ ngày 29-12-2022, T và D tiếp tục rủ nhau góp tiền để đến nhà P mua ma túy về sử dụng. D đồng ý và đưa cho T 100.000 đồng, rồi cùng nhau đi đến nhà P. Khi đến nơi, thấy P đang ngủ thì T gọi dậy và đưa cho P 900.000 đồng để mua ma túy. P lấy tiền và cất vào trong túi áo ngực bên phải, rồi đi ra bụi chuối nơi cất giấu ma túy lấy ra một ít ma túy, dùng 02 mảnh nilon gói T 02 gói (trong đó: 01 mảnh nilon màu vàng và 01 mảnh nilon màu trắng). Số ma túy còn lại, P cất giấu lại trong bụi chuối. Khi P mang ma túy vào trong nhà để giao cho T thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Glong phát hiện bắt quả tang. P đã giao nộp lại số tiền 900.000 đồng nhận từ T, 02 gói ma túy chuẩn bị bán cho T và 01 gói nilon màu trắng chứa ma túy cất giấu ở bụi chuối ngoài vườn gần nhà P cho cơ quan Cảnh sát điều tra. Các tang vật thu giữ đã được niêm phong theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, Hạng A P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ. Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 900.000 đồng; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng cất giấu ở bụi chuối ngoài vườn gần nhà P, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P1”. 01 gói nilon màu vàng bên trong chứa chất rắn màu trắng ở dưới chân bên phải của P, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P2”; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng ở trong tay của P, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P2”;

Tại Bản kết luận giám định số 04/KL-KTHS ngày 03-01-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P1” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 1,2497 gam, là Heroin.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P2” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0144 gam, là Heroin.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P2” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0832 gam, là Heroin. Tổng khối lượng của mẫu chất rắn màu trắng trong 02 bì thư gửi giám định là 1,3473 gam Heroin

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu “Mẫu P1” hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,2063gam, được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 04/KL-KTHS và ghi mẫu P1; chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P2” đã sử dụng hết cho công tác giám định và chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu “Mẫu P2” hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0587gam, được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 04/KL-KTHS và ghi mẫu P2.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giữ để chuyển Tòa án xét xử: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng do Hạng A P phạm tội mà có; truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do Hạng A P phạm tội mà có; tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong 02 bì thư có ký hiệu 04/KL-KTHS, ghi mẫu P1 và ký hiệu 04/KL-KTHS, ghi mẫu P2.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Hạng A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hạng A P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy và những vật chứng liên quan hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 900.000 đồng do phạm tội mà có; truy thu số tiền 300.000 đồng của bị cáo do phạm tội mà có.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hạng A P do không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Đối với Lê Đắc D và Bùi Trung T mua ma túy của P để sử dụng, quá trình điều tra xác định hành vi của T và D không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với lần bán ma túy vào sáng ngày 29-12-2023, tuy D và T góp tiền và cùng đến nhà P để mua ma túy của P, nhưng khi đến chỉ mình T đặt vấn đề mua ma túy và đưa tiền cho P và P cũng không biết được việc T và D cùng góp tiền để mua ma túy về sử dụng, nên không có cơ sở để xử lý P về hành vi bán chất ma túy “đối với 02 người trở lên”.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Đồng ý với việc truy tố về hành vi phạm tội và tội danh Viện kiểm sát áp dụng đối với bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251, các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết, khi bắt quả tang, cơ quan điều tra chưa phát hiện số ma túy bị cáo cất giấu tại bụi chuối mà do bị cáo tự nguyện giao nộp, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Ngày 28-12-2022 Hạng A P mua ma túy của một người đàn ông (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) tại xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông với số tiền 2.200.000 đồng mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời và bản thân sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 28-12-2022 tại nhà P ở Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, P đã bán cho Bùi Trung T 01 gói nilon bên trong chứa ma túy với số tiền 300.000 đồng. Khoảng 06 giờ ngày 29-12-2022, P tiếp tục bán cho T 02 gói nilon bên trong chứa ma túy với số tiền 900.000 đồng, thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang. Thu giữ 1,3473 gam ma túy loại Heroin. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) phạm tội 02 lần trở lên;

...

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của con người, là tiền đề tạo ra những hệ lụy xấu cho đời sống xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do đó phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Xét thời gian trước đây, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính, buộc bị cáo phải cai nghiện với thời hạn 24 tháng, tuy nhiên bị cáo không lấy làm bài học mà tiếp tục phạm tội, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa. Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo về tội danh là có căn cứ, về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

Xét quan điểm người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, về tội danh áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; về hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định, đối với đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xét thấy việc bị cáo giao nộp số ma túy cất giấu tại bụi chuối thể hiện thái độ, ý thức của bị cáo đối với hành vi phạm tội của mình, mặt khác việc bị cáo giao nộp là do có yêu cầu của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hạng A P do không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Đối với Lê Đắc D và Bùi Trung T mua ma túy của P để sử dụng, quá trình điều tra xác định hành vi của T và D không đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với lần bán ma túy vào sáng ngày 29-12-2022, tuy D và T góp tiền và cùng đến nhà P để mua ma túy của P, nhưng khi đến chỉ mình T đặt vấn đề mua ma túy và đưa tiền cho P và P cũng không biết được việc T và D cùng góp tiền để mua ma túy về sử dụng, nên không có cơ sở để xử lý P về hành vi bán chất ma túy “đối với 02 người trở lên”.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số heroin và các vật chứng có liên quan hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.00.000 đồng do phạm tội mà có; truy thu, buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 300.000 đồng do bán ma túy mà có sung quỹ nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hạng A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hạng A P 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29-12-2022).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số Heroin và các vật chứng có liên quan hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 900.000 đồng do phạm tội mà có (*đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12-5-2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong*). Truy thu, buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

